TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH ĐẮK LẮK	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 50 /2024/HS-ST	
Ngày: 27 - 5 - 2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Thẩm phán: Ông Trần Duy Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Kpă Y Khoa

Ông Phạm Hữu Dụng

Ông Bùi Thế Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2024/TLST-HS, ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hờ A T,** sinh năm 1974, tại tỉnh Yên Bái; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hờ Sáu D và bà Sùng Thị C (Đều đã chết); Bị cáo có vợ là Cứ Thị H, sinh năm 1976 và 05 người con (Con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 21/2017/HSST, đã chấp hành xong hình phạt. Ngày 09/7/2021, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an huyện K lập hồ sơ giáo dục tại xã E (Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND xã E về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Hờ A T).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/01/2024 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Tiến T1 – Luật sư thuộc Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh Đ, ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ; địa chỉ: Số C N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người bị hại:* Ông Thào A V, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Ông Hoàng Văn C1– Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ; địa chỉ: Số C L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Vừ A T2, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

2. Ông Hờ A D1, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Ông Dương Văn P; nơi công tác: Cơ quan Công an tỉnh Đ – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/7/2023, Hờ A T đi nhậu về thì đi đến nhà ông Thào A V ở Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk chơi. Trong lúc nói chuyện, Hờ A T và ông V xảy ra cãi nhau về việc ông V cho rằng T mượn chài của ông để chài trộm cá của người khác. Sau đó, ông V dùng tay xô vào người, tát vào mặt và dùng chân đạp vào người T rồi đuổi T về. Lúc này, T nói với ông V: *"Tao sẽ về lấy dao lên thịt ông chết luôn"* rồi chạy về nhà cách đó 150m, lấy 02 con dao để ở bếp gồm: 01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 33,7cm, lưỡi kim loại dài 22,5cm, cán bằng gỗ dài 11,2cm và 01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 43cm, lưỡi kim loại dài 30cm, cán bằng gỗ dài 13cm. Sau đó, T cầm hai dao bằng hai tay chạy qua nhà ông V thì thấy ông V đang đi ở cầu thang xuống trên tay cầm điện thoại quay về hướng T và nói *"Thách xem thằng T thịt tao kiểu gì"*. Thấy vậy, T đứng ở trước cổng nói với ông V: *"Giờ ông xuống để nói chuyện nếu không xuống là tao thịt".* Thấy ông V vẫn cầm điện thoại quay về phía mình

và nói đăng lên mạng xã hội nên T đã hai tay cầm hai con dao chạy vào đâm ông V, ông V bỏ chạy nhưng T tiếp tục đuổi theo và cầm hai tay hai con dao đâm liên tiếp vào người ông V làm trúng một phát vào ngực trái, còn một phát do ông V đưa tay đỡ nên trúng vào mu bàn tay phải của ông V, bị đâm ông V tiếp tục bỏ chạy theo hướng cửa sau rồi chạy ra đường trước cổng. Lúc này, có anh Vừ A T2 và anh Hờ A D1 đến can ngăn, do không đuổi kịp ông V nên T đã vứt hai con dao trên đường cách nhà ông V 140m rồi đi về nhà, còn ông V bị thương được người thân đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đ. Sau đó T đã đến Công an xã E, huyện K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 434/KLTTCT-PY, ngày 06/9/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận thương tích của Thào A V như sau: Vết thương mở rộng để lại sẹo nằm chéo ngực trái theo khoang liên sườn 2-3, đầu trên ngang cách bờ trước hố nách trái 3cm, đầu dưới cách đường giữa ngực 3,5cm, đứt một phần bờ dưới xương sườn 2 bên trái, tổn thương màng phổi trái, tổn thương nhu mô phổi trái để lại sẹo nằm chéo mặt mu bàn tay phải, kéo dài từ xương bàn II tới khớp bàn ngón IV. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Thào A V tại thời điểm giám định là: 17% (mười bảy phần trăm). Vật tác động: Vật sắc, nhọn và vật sắc, bén.

Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích số: 28/KLVGTT-PY, ngày 11/9/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận: Con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 33,7cm, lưỡi kim loại dài 22,5cm, cán bằng gỗ dài 11,2cm, có hai phần (phần lưỡi dao và phần cán dao) có khả năng gây ra được thương tích như: Vết thương ngực (T) đường nách trước, khoang liên sườn 2, 3, đứt 1 phần bờ dưới xương sườn 2, tổn thương màng phổi trái, tổn thương nhu mô phổi trái và vết thương mu bàn tay (P) trên cơ thể của Thào A V.

Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích số: 29/KLVGTT-PY, ngày 11/9/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận: Con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 43cm, lưỡi kim loại dài 30cm, cán bằng gỗ dài 13cm, có hai phần (phần lưỡi dao và phần cán dao) có khả năng gây ra được thương tích như: Vết thương ngực (T) đường nách trước, khoang liên sườn 2, 3, đứt 1 phần bờ dưới xương sườn 2, tổn thương màng phổi trái, tổn thương nhu mô phổi trái và vết thương mu bàn tay (P) trên cơ thể của ông Thào A V.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Cáo trạng số: 63/CT-VKSĐL-P2 ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Hờ A T về tội: "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Hờ A T và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hờ A T phạm tội "Giết người". Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hờ A T từ 08 (Tám) năm tù đến 10 (Mười) năm tù. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 33,7cm, lưỡi kim loại dài 22,5cm, cán bằng gỗ dài 11,2cm, có hai phần (phần lưỡi dao và phần cán dao) và 01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 43cm, lưỡi kim loại dài 30cm, cán bằng gỗ dài 13cm, có hai phần (phần lưỡi dao và phần cán dao).

- *Luật sư bào chữa gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo với nội dung:* Về cơ bản Luật sư nhất trí với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là quá nghiêm khắc đối với bị cáo. Vì bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại và bị hại là người có lỗi trước. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự: Tuyên phạt bị cáo ở mức thấp nhất có thể, để cho bị cáo an tâm cải tạo sớm trở về với gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo đồng ý với Bản luận cứ bào chữa của Luật sư, không bổ sung thêm lời bào chữa và không tranh luận gì.

- *Trợ giúp viên pháp lý cho bị hại trình bày:* Nhất trí với tội danh, điều khoản và các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Thực tế mới đây bị hại có đi điều trị thêm do vết thương do bị cáo gây ra bị tái phát, nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

- *Bị hại trình bày:* Bị hại cho rằng bị hại không nói bị cáo trộm cá của người khác, bị hại chỉ nói là bị cáo không có ao mà mượn chài đánh cá làm gì. Bị

hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền thiệt hại sức khỏe là 5.000.000 đồng. Bị cáo đã đồng ý bồi thường thêm 5.000.000 đồng cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do bực tức việc ông Thào A V nói bị cáo mượn chài của ông V để đánh trộm cá của người khác nên vào khoảng 17 giờ ngày 25/7/2023, bị cáo và ông V cãi nhau. Tại nhà ông Thào A V, bị cáo cầm 02 con dao ở hai tay (01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 33,7cm, lưỡi kim loại dài 22,5cm, cán bằng gỗ dài 11,2cm, và 01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 43cm, lưỡi kim loại dài 30cm, cán bằng gỗ dài 13cm) đâm nhiều nhát trúng vào ngực trái và mu bàn tay phải của Thào A V, gây thương tích cho ông Thào A V 17% sức khỏe. Do không đuổi kịp ông Thào A V và được can ngăn, ông V được đưa đi cấp cứu, điều trị kịp thời nên hậu quả chết người chưa xảy ra. Hành vi của bị cáo là phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 123 Bộ luật hình sự quy định

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

n) Có tính chất côn đồ;

[2] Xét hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của ông Thào A V, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự và biết rõ tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ông Thào A V không chết là ngoài ý chí chủ quan của bị cáo. Do đó, đối với bị cáo cần trừng trị nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với với hành vi của Thào A V đánh nhau với Hờ A T nhưng không gây thương tích và Hờ A T cũng không đi điều trị ở cơ sở y tế nào, không yêu cầu giám định thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không xử lý đối với hành vi của Thào A V là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng, bị hại đã nhận xong. Tại phiên tòa bị hại và bị cáo tự nguyện thỏa thuận, bị cáo bồi thường thêm thiệt hại sức khỏe cho bị hại với số tiền 5.000.000 đồng. Sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại không trái với quy định của pháp luật nên cần buộc bị cáo bồi thường.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 con dao (01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 33,7cm, lưỡi kim loại dài 22,5cm, cán bằng gỗ dài 11,2cm, và 01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 43cm, lưỡi kim loại dài 30cm, cán bằng gỗ dài 13cm), bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Xét quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, lấy lời khai của bị cáo và các đương sự khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo và là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hờ A T phạm tội "Giết người".

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hờ A T (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 03/01/2024.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Hờ A T có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại Thào A V số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 33,7cm, lưỡi kim loại dài 22,5cm, cán bằng gỗ dài 11,2cm, có hai phần *(phần lưỡi dao và phần cán dao)* và 01 con dao có mũi nhọn, tổng chiều dài 43cm, lưỡi kim loại dài 30cm, cán bằng gỗ dài 13cm, có hai phần *(phần lưỡi dao và phần cán dao).*

(Vật chứng có đặc điểm, số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[5] Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hờ A T được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My